

Lễ công bố bộ chỉ số ngành Logistics

KS Majestics, TP. Hồ Chí Minh 18/03/2014

Ông Đỗ Xuân Quang

Chủ tịch Hiệp hội doanh nghiệp dịch vụ logistics Việt Nam (VLA)

Chủ tịch Liên đoàn các Hiệp hội giao nhận ASEAN (AFFA)

Kính thưa quý vị đại biểu,

Hôm nay, tôi rất hân hạnh được thay mặt Hiệp hội Doanh nghiệp Dịch vụ logistics Việt Nam (VLA) - tổ chức xã hội - nghề nghiệp với gần 250 hội viên là doanh nghiệp giao nhận, vận tải, logistics của Việt Nam, đại diện cho hơn 1200 doanh nghiệp trong ngành, phát biểu khai mạc Lễ công bố bộ chỉ số ngành Logistics.

Kính thưa quý vị,

Dịch vụ logistics nước ta bắt đầu phát triển từ những năm 1990 trên cơ sở của dịch vụ giao nhận vận tải, kho vận. Hiện nay, cả nước có khoảng 1.200 doanh nghiệp cung cấp dịch vụ logistics (so với con số 700 trước năm 2005) như dịch vụ giao nhận vận tải, kho bãi, bốc dỡ, đại lý vận tải, đại lý giao nhận, dịch vụ logistics... chủ yếu tập trung tại khu vực TP. Hồ Chí Minh và Hà Nội.

Trừ các doanh nghiệp nhà nước được cổ phần hóa, đa số các doanh nghiệp này có quy mô nhỏ và vừa, vốn điều lệ bình quân hiện nay khoảng 4-6 tỷ đồng (so với 1-1,5 tỉ đồng trước năm 2005) và nguồn nhân lực đào tạo bài bản chuyên ngành logistics còn rất thấp (5-7%). Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ logistics của Việt Nam chủ yếu làm đại lý, hoặc đảm nhận từng công đoạn như là nhà thầu phụ trong dây chuyền logistics cho các nhà cung cấp dịch vụ logistics quốc tế. Có trên 25 doanh nghiệp logistics đa quốc gia đang hoạt động tại Việt Nam nhưng chiếm trên 70-80% thị phần cung cấp dịch vụ logistics của nước ta.

Cũng như nhiều ngành kinh tế khác, vấn đề có được thông tin trong ngành một cách chính xác, khoa học, giúp cho các nhà hoạch định chính sách có được cơ sở rõ ràng và chắc chắn, cũng như các doanh nghiệp hiểu rõ tình hình phát triển trong

ngành để có chiến lược phát triển phù hợp, là điều nhiều doanh nghiệp quan tâm. Đã có một số nghiên cứu đơn lẻ được thực hiện nhưng vẫn chưa thể hiện rõ nét bức tranh của ngành Logistics Việt nam, một ngành dịch vụ được ước tính có quy mô 20 -22 tỷ USD chiếm tỉ lệ 20,9% so với GDP của Việt Nam,(theo một nghiên cứu mới đây) trong khi của Trung Quốc là 17,8% và Singapore là 9% (2011). Thậm chí, ở tầm vĩ mô, chúng ta cũng chỉ nhìn nhận tình hình ngành Logistics thông qua báo cáo Năng lực logistics quốc gia (LPI) của Ngân hàng thế giới (WB) thực hiện 2 năm một lần và trên cơ sở khảo sát ý kiến các doanh nghiệp lớn trong ngành, hoạt động trên nhiều quốc gia. Tôi xin không nêu thêm vì chắc quý vị cũng đã quen với chỉ số LPI rồi, nhưng vấn đề doanh nghiệp trong ngành có thể làm gì với chỉ số LPI đó vẫn là một câu hỏi lớn.

Tôi xin nhắc lại, theo quyết định Số 175/QĐ-TTg ngày 27/1/2011 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chiến lược tổng thể phát triển khu vực dịch vụ của Việt Nam đến năm 2020 đã “coi dịch vụ logistics là yếu tố then chốt thúc đẩy phát triển sản xuất hệ thống phân phối các ngành dịch vụ khác và lưu thông hàng hóa trong nước và xuất nhập khẩu”. “Hình thành dịch vụ trọn gói 3PL (integrated 3PL); phát triển logistics điện tử (e-logistics) cùng với thương mại điện tử và quản trị chuỗi cung ứng hiệu quả và thân thiện. Tốc độ tăng trưởng thị trường logistics đạt 20 – 25% năm. Tỉ lệ thuê ngoài (outsourcing logistics) đến năm 2020 là 40%”. Như vậy, có thể thấy chủ trương nhất quán của chính phủ là nhấn mạnh vai trò của ngành dịch vụ Logistics trong quá trình phát triển của đất nước.

Theo một khảo sát trong *nội bộ hội viên* mới đây (2012) của Hiệp hội doanh nghiệp dịch vụ logistics Việt nam (VLA) có thể thấy rằng đa số các doanh nghiệp hội viên hiện nay đã có vốn điều lệ bình quân cao hơn từ 5 đến 6 lần so với các thời kỳ trước, số nhân viên bình quân cũng có tăng lên, hoạt động tập trung vào vận tải quốc tế (mua bán cước), dịch vụ giao nhận vận tải, kho bãi cảng, trong khi các doanh nghiệp thực hiện dịch vụ logistics trọn gói, tích hợp (3PL) hoặc vận tải đa phương thức chỉ chiếm khoảng 10%. Qua khảo sát trên có thể thấy rằng, năng lực và tính chuyên nghiệp của các doanh nghiệp dịch vụ logistics Việt Nam, những năm gần đây có được tăng lên, một số doanh nghiệp trong nước đã tiến hành đầu tư chiều sâu, tiến hành các dịch vụ logistics trọn gói 3PL (integrated logistics), tham gia hầu hết các công đoạn logistics trong chuỗi cung ứng của chủ hàng, từ đó xác lập uy tín với các đối tác, khách hàng trong và ngoài nước.

Trong bối cảnh hội nhập sâu vào nền kinh tế toàn cầu, trực tiếp nhất là sự mở cửa thị trường Logistics theo cam kết WTO trong năm nay, cũng như việc hướng đến nền kinh tế chung ASEAN (AEC) vào năm sau, đặc biệt là Việt Nam sẽ sớm tham

gia Hiệp định Đối tác Kinh tế Chiến lược xuyên Thái Bình Dương (TPP), rõ ràng là vấn đề minh bạch thông tin trở nên rất quan trọng cho việc hợp tác, hội nhập quốc tế.

Trên thị trường chứng khoán Việt Nam hiện nay cũng đã có hơn 20 DN trong lĩnh vực dịch vụ Logistics đã niêm yết đại chúng, chẳng hạn như Vinafreight, Transimex, Sotrans, Gemadept... Cùng với sự minh bạch, chuyên nghiệp, những doanh nghiệp đã niêm yết có sự minh bạch với nhà đầu tư và thị trường, do vậy, sẽ tạo được thiện cảm, tin cậy từ nhà đầu tư.

Qua một thời gian nghiên cứu, trao đổi, tham khảo kinh nghiệm các nước trên thế giới, hôm nay Hiệp Hội VLA và Viện nghiên cứu phát triển Logistics (VLI) sẽ công bố một số chỉ số thông tin mang tính thực tiễn để giúp phần nào phát họa được bức tranh thị trường dịch vụ Logistics, giải quyết phần nào vấn đề thông tin và đồng thời, đem thị trường Logistics đến gần hơn với các nhà đầu tư tài chính. Các thông tin tuy chưa thật đầy đủ về cả thị trường nhưng sẽ là những nền móng đầu tiên để góp phần tạo dựng thông tin chuẩn cho ngành dịch vụ logistics Việt Nam.

Chúng tôi kỳ vọng ngày càng có nhiều doanh nghiệp dịch vụ Logistics Việt nam vươn mình “ra biển lớn”, lớn mạnh để đón nhận cơ hội từ hội nhập kinh tế toàn cầu, khẳng định uy tín và thương hiệu của doanh nghiệp Made-in-Việt Nam.

Với tinh thần trao đổi trên đây, tôi xin chúc cho buổi hội thảo ngày hôm nay thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn sự quan tâm chú ý của quý vị đại biểu./.